TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUẢNG NINH** **TỈNH QUẢNG BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 04/2023/QĐST - DS	*Quảng Ninh, ngày 02 tháng 03 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 22 tháng 02 năm 2023, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 76/2020/TLST-TCDS ngày 07 tháng 12 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Cảnh H; địa chỉ K 3, phường N, thị xã C, tỉnh Nghệ An.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Hoàng Minh P, Luật sư thuộc Công ty luật TNHH M và cộng sự (Z). Địa chỉ: Số 22, n 17, đường Huỳnh Thúc K, quận Đ, thành phố Hà Nội.

Bị đơn: Công ty TNHH F; Địa chỉ: Thôn T, xã H, huyện Q, tỉnh Quảng Bình. Người đại diện theo pháp luật: Bà Hồ Thị H – chức vụ: Chủ tịch Công ty.

Đại diện theo ủy quyền: Công ty luật TNHH S, đại diện theo pháp luật: Bà Vũ Đặng Hải Y - Giám đốc Công ty Luật TNHH S, địa chỉ: Tầng 3, khu văn phòng Tòa nhà F, đường Lê Đức T, phường M 2, quận N, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo ủy quyền lại: Bà Nguyễn Thị Y, địa chỉ: Phòng 3, Tầng 3, khu văn phòng Tòa nhà F, đường Lê Đức T, phường M 2, quận N, thành phố Hà Nội.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Công ty Cổ phần Tập đoàn F, địa chỉ: Tầng 29 Tòa nhà B, số 265 đường C, phường D, quận C, thành phố Hà Nội. Người đại diện theo pháp luật: Bà Bùi Hải H, chức vụ: Tổng Giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền: Công ty luật TNHH S, đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Thị Hồng N – Phó Giám đốc Công ty Luật TNHH S, địa chỉ: Tầng 3, khu văn phòng Tòa nhà F, đường Lê Đức T, phường M 2, quận N, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo ủy quyền lại: Bà Nguyễn Thị Y và bà Đặng Thị L, địa chỉ: Phòng 3, Tầng 3, khu văn phòng Tòa nhà F đường Lê Đức T, phường M 2, quận N, thành phố Hà Nội.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về số tiền phải thanh toán: Tổng số tiền Công ty TNHH F hoàn trả lại cho nguyên đơn ông Nguyễn Cảnh H là 441.716.600đ (Bốn trăm bốn mươi mốt triệu bảy trăm mười sáu nghìn sáu trăm đồng)**.**

2.2. Thời hạn (kỳ hạn) thanh toán:

Đợt 1 : Đến ngày 22 tháng 5 năm 2023, Công ty TNHH F trả cho ông Nguyễn Cảnh H 50% số tiền đã đặt cọc là 220.858.300 đồng *(Hai trăm hai mươi triệu tám trăm năm mươi tám nghìn ba trăm đồng)*.

Đợt 2 : Đến ngày 22 tháng 8 năm 2023, Công ty TNHH F trả cho ông Nguyễn Cảnh H 25% số tiền đã đặt cọc là 110.429.150 đồng *(Một trăm mười triệu bốn trăm hai mươi chín nghìn một trăm năm mươi đồng)*.

Đợt 3 : Đến ngày 22 tháng 11 năm 2023, Công ty TNHH FLC Q trả cho ông Nguyễn Cảnh H 25% số tiền còn lại là 110.429.150 đồng *(Một trăm mười triệu bốn trăm hai mươi chín nghìn một trăm năm mươi đồng)*.

Việc thanh toán thông qua chuyển khoản vào tài khoản ngân hàng của nguyên đơn với các thông tin gồm: tên tài khoản Nguyễn Nguyễn Cảnh H, số tài khoản 1040054962665 tại ngân hàng Thương mại cổ phần Công Thương Việt Nam – Chi nhánh Cửa Lò.

Trường hợp Công ty TNHH F vi phạm bất kỳ một kỳ trả nợ nào thì ông Nguyễn Cảnh H có quyền đề nghị cơ quan thi hành án có thẩm quyền thi hành toàn bộ quyết định thỏa thuận để buộc bị đơn phải thanh toán trả toàn bộ số tiền còn lại chưa thanh toán.

Ngoài số tiền nói trên Công ty TNHH F không phải thanh toán cho nguyên đơn bất cứ khoản tiền nào khác. Hai bên thống nhất ký biên bản thanh lý khi có đề nghị của Công ty TNHH F và bàn giao văn bản thỏa thuận gốc và các tài liệu khác có liên quan (Nếu còn).

- Về án phí: Các bên thống nhất thỏa thuận: Nguyên đơn ông Nguyễn Cảnh H nộp 50% án phí dân sự sơ thẩm là 5.417.217 đồng (*Năm triệu bốn trăm mười bảy nghìn hai trăm mười bảy)* đồng. Bị đơn nộp 50% án phí dân sự sơ thẩm là 5.417.217 đồng (*Năm triệu bốn trăm mười bảy nghìn hai trăm mười bảy)* đồng. Theo đó, nguyên đơn được đối trừ với số tiền 12.512.000 đồng nguyên đơn đã nộp tạm ứng án phí tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Quảng Ninh theo biên lai số AA/2017/0007122 ngày 07/12/2020. Nguyên đơn được hoàn trả lại 7.094.783 đồng (*bảy triệu không trăm chín mươi tư nghìn bảy trăm tám mươi ba*) đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án (đối với số tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 ,và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Quảng Ninh;
- THADS huyện Quảng Ninh;
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Châu Mạnh Cường